

Bản án số: 97/2020/HS-ST
Ngày 23 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thanh Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Xuân Tùng**

Ông **Huỳnh Thanh Trà**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Ngọc Ngân**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Tường Vy** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc L (không có tên gọi khác), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1982 tại tỉnh Quảng Nam. Nơi ĐKKHKT: Thôn Thái Chấn S (thôn Thái S cũ), xã Đại H, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Chỗ ở: 117A Hải H, phường Thanh B, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam. Con ông: Nguyễn Đình Â (sinh năm: 1954) và bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1953); Vợ là: Nguyễn Thị T (sinh năm 1982), bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/7/2020 (hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng). Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Quốc L – Sinh năm: 2000. Hiện đang chấp hành án tại trại giam An Điền, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 13.7.2020, tại trước nhà số 88 Ngô Chi L, phường Thuận P, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu kiểm tra hành chính, phát hiện Nguyễn Quốc L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ của Long:

- 01 gói ni lông, kích thước (3x3)cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, niêm phong ký hiệu A;

- 01 điện thoại di động có dòng chữ Iphone, màu đen, số Imei: 359179070385983, chứa sim số 0799.083.526;

- 01 điện thoại di động có dòng chữ Coolpad, màu xanh đen, số Imei: 864620040082240, chứa sim số 0905.940.324 và sim số 0377.308.492;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu đỏ trắng, mang BKS 92E1-391.47;

- Số tiền 2.500.000 đồng.

Tiến hành khám xét tại chỗ ở của Nguyễn Quốc L tại 117A Hải H, phường Thanh B, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, phát hiện và thu giữ:

- 12 ống nhựa dài khoảng 2,5cm; 01 gói ni lông, kích thước (7x4)cm bên trong đều chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong, ký hiệu “B1”.

- 01 ống nhựa dài khoảng 04 cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong, ký hiệu “B2”;

- 01 cân điện tử màu trắng có chữ Digitalscale;

- 02 ống thủy tinh.

Theo Kết luận giám định số 224/GĐ-MT ngày 21.7.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Tinh thể rắn, màu trắng mẫu ký hiệu A, B1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu A: 0,281 gam; B1: 2,779 gam;

- Tinh thể rắn, màu trắng trong mẫu ký hiệu B2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu B2: 0,113 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,181 gam mẫu A; 2,586 gam mẫu B1 và toàn bộ vỏ bao gói.

Quá trình điều tra, từ lời khai của Nguyễn Quốc L và các chứng cứ thu được trong vụ án xác định: Khoảng 17 giờ ngày 13.7.2020, một nam thanh niên tên Xin (*Chưa xác định được lai lịch*) dùng số điện thoại 0905.873.458 gọi đến số điện thoại 0799.083.526 của L đề nhờ mua 1.500.000 đồng má túy về sử dụng, L đồng ý. L liên lạc với một người phụ nữ (*Chưa xác định được lai lịch*) hỏi mua ma

túy, người này đồng ý bán và hẹn L giao dịch tại đầu kiệt số 848 Nguyễn Lương B, thành phố Đà Nẵng.

Sau đó, L hẹn gặp X ở cầu Nam Ô, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng rồi dẫn X đến đầu kiệt số 848 Nguyễn Lương B và nói X bỏ tiền vào bao thuốc lá để trong kiệt rồi đi ra ngoài đường. Lát sau, người phụ nữ nói L đi vào trong kiệt lấy một gói thuốc lá bên trong có hai gói ma túy và đưa cho X, X lấy gói lớn, đưa gói nhỏ cho L rồi đi về. L điều khiển xe mô tô BKS 92E1-391.47 chạy về lại phòng trọ, khi đến trước nhà số 88 Ngô Chi L, phường Thuận P, thành phố Đà Nẵng thì bị phát hiện, bắt quả tang như nêu trên. Do lo sợ nên L vứt gói ma túy xuống đất.

Đối với số ma túy thu giữ tại chỗ ở, L khai mua của một người thanh niên (*Chưa xác định được lai lịch*) vào tối ngày 12.7.2020 tại đường Phạm Như Xương, thành phố Đà Nẵng với số tiền 1.500.000 đồng. Sau khi mua xong, L đem về phòng trọ phân chia ra thành 12 phần nhỏ, đựng trong các đoạn ống hút bằng nhựa và hàn kín để mỗi lần sử dụng. Gói ma túy (*dạng Ketamine*) do bạn L cho, L không sử dụng nên cất lại. Cân tiểu ly L khai do một người bạn xã hội cho nhưng đã hỏng không dùng được. Hai ống thủy tinh L mua về để làm dụng cụ sử dụng ma túy nhưng chưa làm thì bị cơ quan công an khám xét thu giữ.

*** Về xử lý vật chứng:**

Chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu các vật chứng sau:

- 0,181 gam mẫu A; 2,586 gam mẫu B1 còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói mẫu;
- 01 điện thoại di động có dòng chữ Iphone, màu đen, số Imei: 359179070385983, chứa sim số 0799.083.526;
- 01 điện thoại di động có dòng chữ Coolpad, màu xanh đen, số Imei: 864620040082240, chứa sim số 0905.940.324 và sim số 0377.308.492;
- 01 cân điện tử màu trắng có chữ Digitalscale;
- 02 ống thủy tinh;
- Số tiền 2.500.000 đồng.

* Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo: Nguyễn Quốc L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc L và đề nghị:

- Căn cứ: điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc L từ 02 năm tù đến 03 năm tù về tội “Tàng

trữ trái phép chất ma túy”.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 0,181 gam mẫu A; 2,586 gam mẫu B1 còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói mẫu;

- 01 cân điện tử màu trắng có chữ Digitalscale;

- 02 ống thủy tinh;

+ Tịch thu, sung công quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động có dòng chữ Iphone, màu đen, số Imei: 359179070385983, chứa sim số 0799.083.526;

+ Trả lại cho bị cáo:

- 01 điện thoại di động có dòng chữ Coolpad, màu xanh đen, số Imei: 864620040082240, chứa sim số 0905.940.324 và sim số 0377.308.492;

- Số tiền 2.500.000 đồng.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu đỏ trắng, mang BKS 92E1-391.47, chủ sở hữu là anh Nguyễn Quốc L, anh L không biết bị cáo L sử dụng xe vào việc mua ma túy để sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu trả lại cho anh L là có căn cứ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc L khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng người, đúng tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quy trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Quốc L thừa nhận khoảng 20 giờ 40 phút ngày 13/7/2020, tại trước số nhà 88 Ngô Chi L, phường Thuận

P, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang L đang tàng trữ 0,281g ma túy loại Methamphetamin và qua khám xét tại chỗ ở phát hiện, bắt quả tang L tàng trữ 2,779g ma túy Methamphetamin và 0,113g ma túy loại Ketamine để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Quốc L đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Quốc L nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Khung hình phạt bị cáo bị truy tố, xét xử có mức án từ 01 đến 05 năm tù nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển của dân tộc. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xét xử mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có Ông Nội là Liệt sỹ, gia đình có công Cách mạng là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thống nhất với Viện kiểm sát cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Quốc L không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không thỏa mãn các điều kiện để áp dụng cũng như thi hành hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, vật chứng được xử lý như sau:

- Đối với 0,181g mẫu A, 2,586g mẫu B1 còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói mẫu theo Kết luận giám định số 224/GĐ-MT ngày 21/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, 01 cân điện tử màu trắng có dòng chữ Digitalscale, 02 ống thủy tinh cần là vật cấm tàng trữ, vật không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động có dòng chữ Iphone, màu đen, số Imei: 359179070385983, chứa sim số 0799083526 là phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

- 01 điện thoại di động có dòng chữ Coolpad, màu xanh đen, số Imei: 864620040082240, chứa sim số 0905940324 và sim số 0377308492 và số tiền 2.500.000đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng), Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2020.

- Đối với 01 (Một) xe máy, nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu đỏ trắng, BKS 92E – 391.47, do Nguyễn Quốc L (là con trai L) làm chủ sở hữu. Năm 2019, L bị bắt giam trong vụ án khác nên L lấy xe trên sử dụng làm phương tiện đi lại. L có ủy quyền cho cô ruột là bà Nguyễn Thị Kim H nhận lại xe, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng trả lại xe cho bà H là có căn cứ (Biên bản về việc trả tài sản ngày 08/10/2020), nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

- Đối với người phụ nữ có hành vi bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Quốc L để sử dụng, nam thanh niên bán ma túy cho L ngày 12/7/2020, nam thanh niên cho L ma túy để sử dụng và nam thanh niên tên X hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau. Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[9] Án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000đồng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Quốc L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc L 03 (Ba) năm tù.** Thời gian chấp hành hình

phạt tù tính từ ngày 13 tháng 7 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên:

- *Tịch thu tiêu hủy*: 0,181g mẫu A, 2,586g mẫu B1 còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói mẫu; 01 cân điện tử màu trắng có dòng chữ Digitalscale; 02 ống thủy tinh

- *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước*: 01 điện thoại di động có dòng chữ Iphone, màu đen, số Imei: 359179070385983, chứa sim số 0799083526

- *Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc L*

- 01 điện thoại di động có dòng chữ Coolpad, màu xanh đen, số Imei: 864620040082240, chứa sim số 0905940324 và sim số 0377308492

- Số tiền 2.500.000đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Toàn bộ các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04 tháng 11 năm 2020.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Quốc L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng)

4. Về quyền kháng cáo: các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Q. Hải Châu;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an Q. Hải Châu;
- Chi cục THA DS Q. Hải Châu;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Anh